

Họ tên học sinh:..... - Lớp: 4/1



ÔN TẬP TOÁN CUỐI TUẦN 12

Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống:

- a/ Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn ba trăm mười hai:
- b/ Mười triệu một trăm ba mươi hai nghìn không trăm tám mươi:
- c/ Năm trăm chín mươi triệu sáu trăm linh ba nghìn tám trăm mười:
- d/ Hai mươi triệu năm mươi nghìn bốn trăm bảy mươi hai:

Bài 2: Chọn đáp án phù hợp để điền vào chỗ chấm:

- a/ 10 261 350: chữ số 6 thuộc hàng ; lớp nghìn
- b/ 32 045 612: chữ số 6 thuộc hàng trăm ; lớp
- c/ 26 350 045: chữ số 6 thuộc hàng ; lớp
- d/ 5 628 510: chữ số 6 thuộc hàng ; lớp

Bài 3: Kéo số thích hợp vào ô trống:

2 000 000

2 000

20 000

20

Số	15 210 560	62 703 510	40 702 165	14 670 325	14 826 134
Giá trị của chữ số 2	200 000				

Bài 4: Tích chọn đáp án đúng nhất:

- a/ Trong số 190 376 245, các chữ số thuộc lớp nghìn là:

☐ A. 1 ; 9 ; 0 ☐ B. 3 ; 7 ; 6 ☐ C. 2 ; 4 ; 5 ☐ D. 1 ; 3 ; 2

- b/ Trong số 742 360 815, các chữ số thuộc lớp triệu là:

☐ A. 7 ; 4 ; 2 ☐ B. 3 ; 6 ; 0 ☐ C. 8 ; 1 ; 5 ☐ D. 7 ; 3 ; 8

Bài 5: Kéo số thích hợp vào chỗ chấm:

1 000 000

100 000

10 000

100

a/ $8\ 120\ 304 = 8\ 000\ 000 + \dots + 20\ 000 + 300 + 4$

b/ $9\ 240\ 150 = 9\ 000\ 000 + 200\ 000 + 40\ 000 + \dots + 50$

c/ $50\ 019\ 420 = 50\ 000\ 000 + \dots + 9000 + 400 + 20$

d/ $61\ 078\ 003 = 60\ 000\ 000 + \dots + 70\ 000 + 8000 + 3$

Bài 6: Điền dấu > , < , = thích hợp vào ô trống:

a/ $718\ 923$ $781\ 923$

c/ $10\ 250\ 340$ $10 + 250\ 000 + 340$

b/ $804\ 031$ $800000 + 4000 + 30 + 1$

d/ $10\ 210\ 000$ $1\ 000\ 000 + 210\ 000$

Bài 7: Nối cột A (số) với cột B (cách đọc số đó):

SỐ
8 240 370
8 204 370
8 204 073
8 240 730
8 204 037
8 024 037

ĐỌC SỐ
Tám triệu hai trăm linh bốn nghìn không trăm ba mươi bảy
Tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn bảy trăm ba mươi
Tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn ba trăm bảy mươi
Tám triệu hai mươi bốn nghìn không trăm ba mươi bảy
Tám triệu hai trăm linh bốn nghìn ba trăm bảy mươi
Tám triệu hai trăm linh bốn nghìn không trăm bảy mươi ba

Bài 8: Viết số thích hợp vào ô trống cho thích hợp:

$3\ m^2 = \dots\ dm^2$

$20\ m^2 = \dots\ dm^2$

$12\ m^2\ 8\ dm^2 = \dots\ dm^2$

$5\ m^2\ 14\ dm^2 = \dots\ dm^2$

$4000\ dm^2 = \dots\ m^2$

$1800\ dm^2 = \dots\ m^2$